

Số: 42/2024/QĐST-DS

Lấp Vò, ngày 05 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện Nguyễn Thị B có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, đơn viết đề ngày 05/02/2024; Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông L (gồm chị M, anh M1, anh C) có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện đề ngày 30/01/2024; Bị đơn có đơn rút lại yêu cầu phản tố và khởi kiện là anh H đề ngày 01/02/2024; Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông L (gồm chị T, anh T1) có đơn rút lại yêu cầu độc lập đề ngày 30/01/2024) quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 557/2022/TLST-DS ngày 17/11/2022 “Tranh chấp về chia tài sản chung” giữa:

- Nguyên đơn: Ông Lê Quang L, sinh năm 1942 (chết); Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1947; Cùng địa chỉ: Số xx, ấp N, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Hồ Đăng K, sinh năm 1989; địa chỉ: số xx, đường H, phường x, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp. (văn bản ủy quyền ngày 10/12/2022).

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Liêm:

1. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1947; địa chỉ: Số xx, ấp N, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lê Quang T2, sinh năm 1973; địa chỉ: Số xx, ấp N, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

3. Lê Thị Tuyết T, sinh năm 1976; địa chỉ: Số xx, ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

4. Lê Thị Tuyết M, sinh năm 1982; địa chỉ: Số xx, ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

5. Lê Quang C, sinh năm 1986; địa chỉ: Số xx, ấp N, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

6. Lê Quang M1, sinh năm 1983; địa chỉ: Số xxx, đường P, phường x, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

7. Ông Lê Quang H, sinh năm: 1965; Địa chỉ: Số xx, đường H, phường M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Ông Lê Quang H, sinh năm: 1975; Địa chỉ: Số xx, ấp N, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở hiện nay: Số xx, đường H, phường M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Quang T1, sinh năm 1973; địa chỉ: Số xx, ấp N, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lê Thị Tuyết T, sinh năm 1976; địa chỉ: Số xx, ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

3. Lê Thị Tuyết M, sinh năm 1982; địa chỉ: Số xxx, ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bà Mai: anh Nguyễn Nhật T2, sinh năm 1997; địa chỉ: ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. (văn bản ủy quyền ngày 10/12/2022)

4. Lê Quang C, sinh năm 1986; địa chỉ: Số xx, ấp N, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của ông C: Anh Hồ Đăng K, sinh năm 1989; địa chỉ: số xx, đường H, phường x, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp. (văn bản ủy quyền ngày 10/12/2022)

5. Lê Quang M, sinh năm 1983; địa chỉ: Số xx, đường P, phường x, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của ông M: anh Nguyễn Nhật T2, sinh năm 1997; địa chỉ: ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. (văn bản ủy quyền ngày 10/12/2022)

6. Trần Thị V, sinh năm 1968; địa chỉ: Số xx, ấp N, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

7. Lê Quang K, sinh năm 2001; địa chỉ: Số xx, ấp N, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

8. Lê Thị Quỳnh T3, sinh năm 2000; địa chỉ: Số xx, ấp N, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

9. Nguyễn Thị Ngọc Y, sinh năm 1987; địa chỉ: Số xx, ấp N, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự này theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về án phí:

Anh Lê Quang H được nhận lại 5.620.000 đồng (năm triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 30/6/2023 theo biên lai số

0003657 và 11.816.000 đồng (mười một triệu tám trăm mười sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 17/7/2023 theo biên lai số 0003696 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

Anh Lê Quang T1 được nhận lại 14.613.500 đồng (mười bốn triệu sáu trăm mười ba nghìn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 17/7/2023 theo biên lai số 0003695 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

Chị Lê Thị Tuyết T được nhận lại 14.613.500 đồng (mười bốn triệu sáu trăm mười ba nghìn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 21/8/2023 theo biên lai số 0003786 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

Về chi phí thẩm định, định giá: Bà Nguyễn Thị B tự nguyện chịu số tiền 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng) do bà B tạm ứng chi xong, không nộp thêm.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Huyện;
- CCTHADS Huyện;
- Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Kiều Tiên